

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 648/2017/HSPT

Ngày: 12/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn
2. Bà Phạm Uyên Thy

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Trung Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 640/2017/HSPT ngày 06/11/2017 đối với bị cáo Trần Thái A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 233/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thái A (Bị), sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 123 đường G, Phường a, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; Con ông: A1 và bà A2; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/4/2017.(có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 ngày 30/4/2017 Công an quận E bắt quả tang Trần Thái A đang cất giữ 07 gói nylon chứa ma túy tổng hợp tại nhà số 123 đường G, Phường a, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại kết luận giám định số 881/KLGD-H ngày 22/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Gói 01: 01 bịch nylon

màu đen (m1) bên trong có chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký tên Trần Thái A và hình dấu công an Phường a, quận E gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 401,95 gram không tìm thấy chất ma túy thường gặp. Gói 02: 07 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu trong 5 gói nylon (ký hiệu m2.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 7,5340 gram loại Methamphetamine (MA) và tinh thể không màu trong 02 gói nylon (ký hiệu m2.2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 36,2252 gram loại Methamphetamine (MA).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thái A đã nhận tội và khai nhận: bản thân nghiện ma túy tổng hợp nên khoảng 01 giờ ngày 16/4/2017 Trần Thái A đến khu vực C, huyện D mua của một thanh niên (không rõ lai lịch) 01 bịch ma túy với giá 6.000.000 đồng về phân ra thành 05 gói nhỏ để dưới nền nhà trong phòng ngủ, mỗi ngày Trần Thái A lấy một ít ra sử dụng. Ngày 29/4/2017 NNH là bạn của Trần Thái A đến nhà chơi, đến 00 giờ 15 phút thì Công an kiểm tra phát hiện Trần Thái A đang cất giữ trái phép chất ma túy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 233/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thái A (Bi), phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; Khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt Trần Thái A (Bi) 08(tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và án phí.

Ngày 02/10/2017 bị cáo Trần Thái A làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét, về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như: các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình, bản tự khai, kết luận giám định... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo, xét không có tình tiết gì mới để có thể cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu giám định lại của bị cáo về trọng lượng và hàm lượng chất ma túy là không có căn cứ, vì số ma túy thu giữ từ bị cáo đã được giám định bởi cơ quan có thẩm quyền; bị cáo đề nghị áp dụng Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho rằng có lợi hơn cho bị cáo, tuy nhiên với trọng lượng ma túy thu giữ từ bị cáo thuộc trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt cao hơn, do đó không có lợi cho bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo là có căn cứ nên không chấp nhận yêu cầu của bị cáo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết gì mới. Xét, tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mức án tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Trần Thái A 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

Từ những nhận định trên, xét kết luận của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên.

Vì các lẽ nêu trên,

Áp dụng điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Thái A**, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố bị cáo **Trần Thái A** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; khoản 3 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo **Trần Thái A** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2017

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- TA ND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- THA-DS quận Gò Vấp; (1)
- VKSND quận Gò Vấp; (1)
- TAND quận Gò Vấp; (2)
- Công an quận Gò Vấp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam Chí Hòa PC81B (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (24) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hoài Nam